

HƯỚNG DẪN TỰ HỌC – TỰ CHỌN HÓA 8 – TUẦN 6

Luyện tập: Công thức hóa học – Hóa trị

A. Nội dung tự tìm hiểu

- Xem lại các nội dung và các bài tập đã học ở bài “Công thức hóa học – Hóa trị”
- Xem nội dung các bài tập mẫu và hoàn thành.

B. Hướng dẫn bài tập

Ví dụ 1: Viết CTHH của các chất sau và tính PTK

Calcium carbonate, biết phân tử có 1Ca, 1C và 3O.

Giải:

- CTHH: CaCO_3

$$PTK_{\text{CaCO}_3} = 1.40 + 1.12 + 3.16 = 100 \text{ (đvC)}$$

Vậy Calcium carbonate có CTHH là CaCO_3 và $PTK_{\text{CaCO}_3} = 100 \text{ (đvC)}$

Ví dụ 2: Hãy nêu những gì biết được về mỗi chất sau: Sulfuric acid H_2SO_4

Giải:

- Sulfuric acid được tạo nên từ 3 nguyên tố là H, S và O.
- Trong 1 phân tử sulfuric acid có: 2H, 1S và 4O.
- $PTK_{\text{H}_2\text{SO}_4} = 2.1 + 1.32 + 4.16 = 98 \text{ (đvC)}$

Ví dụ 3: Tính phân tử khối của các chất có CTHH sau: CuSO_4 , Ba(OH)_2

Giải:

$$PTK_{\text{CuSO}_4} = 1.64 + 1.32 + 4.16 = 160 \text{ (đvC)}$$

$$PTK_{\text{Ba(OH)}_2} = 1.137 + 2. (1.16 + 1.1) = 171 \text{ (đvC)}$$

C. Bài tập tự luyện:

Bài tập 1: Viết CTHH của các chất sau và tính PTK

- Calcium sulfate, biết phân tử có 1Ca, 1S và 4O.
- Hydrochloric acid, biết phân tử có 1H và 1Cl.
- Barium carbonate, biết phân tử có 1Ba, 1C và 3O.

Bài tập 2: Hãy nêu những gì biết được về mỗi chất sau:

- a. Aluminium oxide Al_2O_3
- b. Sodium hydrocarbonate NaHCO_3
- c. Magnesium chloride MgCl_2 .

Bài tập 3: Tính phân tử khối của các chất có CTHH sau: FeSO_4 , Fe_2O_3 , AgNO_3 , $\text{Al}(\text{OH})_3$, K_2SO_3 , MgCO_3 .

D. Dặn dò

- Hoàn thành các bài tập ở mục “Bài tập tự luyện”
- Đọc trước nội dung mục “Vận dụng” bài Hóa trị

Chúc các em học tốt !!!